

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG PẮC
TỈNH ĐẮK LẮK

Bản án số: 50/2019/HS-ST

Ngày: 17/10/2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG PẮC, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền.

Các hội thẩm nhân dân:

1) Ông Trần Phúc Nam.

2) Ông Ngô Văn Tuyển.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà Hương. Chức vụ: Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Khánh. Chức vụ: Kiểm sát viên .

Trong ngày 17 tháng 10 năm 2019, tại Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 54/2019/HSST, ngày 19/9/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2019/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Y.** Sinh năm: 1998; tại tỉnh Đắk Lắk.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Buôn K, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa (học vấn) 10/12.

Dân tộc: Ê đê; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Y1 và bà H.

Tiền án, tiền sự: Không;

Gia đình bị cáo có 3 anh chị em, bị cáo là con thứ 3 trong gia đình.

Nhân thân: Từ nhỏ lớn lên sống cùng cha mẹ, học hết lớp 10/12 thì nghỉ học ở nhà phụ giúp gia đình. Năm 2000 đến nay sinh sống làm nông tại Buôn K, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo Quyết định số 75 ngày 19/6/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công An huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk (có mặt)

* Người bị hại: Anh Bùi Minh Anh Qu, sinh năm 2001(chết)

* Đại diện hợp pháp của người bị hại:

1/ Ông Bùi Minh L, sinh năm 1970.(có mặt)

2/ Bà Hoàng Thị H, sinh năm 1972.(có mặt)

Địa chỉ: T15, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị H2, sinh năm 1993

Địa chỉ: Buôn K, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.(có mặt)

*Người làm chứng:

1/ Anh Trần Ngọc D, sinh năm 2000.

Địa chỉ: T16, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.(có mặt)

2/ Anh Y2, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Buôn K, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. (vắng mặt)

* Người phiên dịch tiếng Ê đê: Ông Y3. Chức vụ: Cán bộ hưu trí.

Địa chỉ: Buôn P, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.(có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 15 phút ngày 25/4/2019, sau khi sử dụng rượu bia Y, điều khiển xe mô tô biển số 47M1 - 413.02 chở Y2, sinh năm 1997 theo hướng huyện K, đi thành phố B. Khi đi đến Km 140+700, Q26 thuộc thôn 12, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, Y, điều khiển xe mô tô lấn sang phần đường ngược chiều để vượt ô tô (không rõ biển số) đi cùng chiều không đảm bảo an toàn nên va chạm với xe máy biển số 47AB - 815.50 do anh Bùi Minh Anh Qu sinh năm 2001 điều khiển chở anh Trần Ngọc D, sinh năm 2000 đang lưu thông ngược chiều trên phần đường bên phải theo hướng B đi E gây tai nạn giao thông. Hậu quả làm anh Bùi Minh Anh Qu tử vong, Y bị thương tích 23%, Y2 và anh Trần Ngọc D bị thương nhẹ. Thiệt hại xe mô tô 47 M1- 413.02 là 2.815.000đ; xe mô tô 47AB-815.50 là 2.270.000đ

Hiện trường vụ tai nạn giao thông nằm trên đoạn đường thẳng. Mặt đường được trải bê tông nhựa, tương đối bằng phẳng, không có chướng ngại vật che khuất tầm nhìn, không có hệ thống đèn chiếu sáng công cộng. Mặt đường có kẻ vạch sơn màu trắng đứt quãng để phân chia mặt đường thành hai chiều xe chạy riêng biệt. Mặt đường rộng 6m30, phần đường bên phải theo hướng từ thành phố B đi huyện E rộng 3m30. Phần đường bên trái đi từ huyện E đi thành phố B rộng 3m00, lề đường bên trái rộng 1m10.

Căn cứ vào các dấu vết, phương tiện tại hiện trường, lời khai của bị cáo, người làm chứng xác định vị trí va chạm đầu tiên giữa xe máy 47AB - 815.50 với xe mô tô 47 M1- 413.02 va chạm với nhau có điểm tương ứng với mặt đường, ở phần đường phải, Q26, theo hướng từ thành phố B đi huyện E đi. Đo từ vị trí điểm va chạm đầu tiên đến mép đường bên phải theo hướng từ thành

phố B đi huyện E đi là 0m 95 và đo đến điểm đầu vết xước ký hiệu (1) là 0m65 đo đến điểm đầu vết xước ký hiệu (2) là 0m88.

Tại Bản kết luận pháp y số 188/GĐHS - TTPY ngày 20/5/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Bùi Minh Anh Qu, tử vong do choáng chấn thương/chấn thương cột sống cổ/ nhiều chấn thương nặng do tai nạn giao thông.

Tại Bản kết luận pháp y trên hồ sơ số 693/GĐHS - TTPY ngày 14/6/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Tỷ lệ thương tích hiện tại của Y là 23%

Bản tóm tắt bệnh án điều trị của Bệnh viện đa khoa vùng Tây nguyên ngày 30/5/2019 thì kết quả xét nghiệm máu của Y thể hiện hàm lượng Ethanol/máu: 60,4mmol/L = 278,3mg/100ml

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 35/KL-HĐĐG ngày 28/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện Krông Pắc, kết luận: Các bộ phận hư hỏng của xe mô tô biển số 47M1-413.02 thiệt hại có giá trị là 2.815.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 35/KL-HĐĐG ngày 28/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện Krông Pắc, kết luận: Các bộ phận hư hỏng của xe máy biển số 47AB-815.50 thiệt hại có giá trị là 2.270.000 đồng

Quá trình điều tra xác định:

- Xe máy biển số 47AB - 815.50 chủ sở hữu là anh Bùi Minh Anh Qu và xe mô tô biển số 47M1 - 413.02 chủ sở hữu là chị H2. Ông Bùi Minh L (bố anh Qu) đã nhận 5.000.000 đồng tiền sửa chữa xe không có yêu cầu gì thêm, chị H2 có đơn không yêu cầu bồi thường. Ngày 02/7/2019 và ngày 25/6/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc ra quyết định xử lý vật chứng trả các xe trên cho ông Bùi Minh L và chị H2.

- Gia đình bị cáo Y đã bồi thường 65.000.000 đồng cho gia đình nạn nhân Bùi Minh Anh Qu, gia đình nạn nhân Bùi Minh Anh Qu đã làm đơn bãi nại và yêu cầu bị cáo Y bồi thường tổn thất tinh thần là 104.000.000đ.

Cáo trạng số 59/CT-VKS-HS ngày 18/9/2019 của VKSND huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Y về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điều a, b khoản 2 Điều 260 BLHS.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Y khai: Bị cáo không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định của pháp luật. Khoảng 19 giờ 15 phút ngày 25/4/2019, sau khi sử dụng rượu bia, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 47 M1- 413.02 chở Y2, sinh năm 1997 theo hướng huyện K, đi thành phố B. Khi đi đến Km 140+700, Q26 thuộc thôn 12, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, bị cáo điều khiển xe mô tô lấn sang phần đường ngược chiều để vượt ô tô đi cùng chiều không đảm bảo an toàn nên va chạm với xe máy biển số 47AB - 815.50 do anh Bùi Minh Anh Qu sinh năm 2001 điều khiển đang lưu thông đi ngược chiều gây tai nạn giao thông. Hậu quả làm anh Bùi Minh Anh Qu tử vong, Y bị thương tích 23%, Y2 và anh Trần

Ngọc D bị thương nhẹ. Thiệt hai xe mô tô 47M1- 413.02 là 2.815.000đ; xe máy 47AB - 815.50 là 2.270.000đ.

Đại diện VKSND huyện Krông Pắc tham gia phiên tòa đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 BLHS đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 BLHS. Tuyên bố bị cáo Y phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”; Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo mức án từ 3 năm đến 4 năm.

Các biện pháp tư pháp:

- Về xử lý vật chứng: Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc, trả xe máy biển số 47AB - 815.50 ông Bùi Minh L (bố anh Qu) và xe mô tô biển số 47M1 - 413.02 chủ sở hữu là chị H2.

- Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận việc bị cáo và gia đình bị hại thỏa thuận bị cáo Y bồi thường cho gia đình bị hại tiền sửa xe là 5.000.000; tiền mai táng phí là 65.000.000đ ông L đã nhận đủ số tiền trên không có yêu cầu gì thêm đối với việc sửa xe và mai táng phí nên không đề cập giải quyết. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại đã thỏa thuận. Theo đó bị cáo Y bồi thường tiếp cho gia đình bị hại số tiền 30.000.000đ tiền tổn thất tinh thần. Xét thấy sự thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và gia đình người bị hại là hoàn toàn tự nguyện nên áp dụng các Điều 584, 585, 586, 589 và Điều 591 Bộ luật dân sự. Đề nghị HĐXX ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận nêu trên là phù hợp.

+ Đối với phần hư hỏng của xe mô tô biển số 47M1 - 413.02, chị H2 không có yêu cầu bồi thường nên không đề cập xử lý.

Bị cáo Y, đại diện hợp pháp của người bị hại ông Bùi Minh L, bà Hoàng Thị H không tranh luận lại với đại diện Viện kiểm sát, bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đại diện hợp pháp của người bị hại đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo mức án thấp nhất của mức đề xuất của vị đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố thì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật

tổ tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Y đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Kết luận điều tra, Cáo trạng đã truy tố. Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa khẳng định, bản cáo trạng số 59/CT-VKS-HS ngày 18/9/2019 của VKSND huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo Y là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và đề nghị HĐXX áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 260 BLHS, tuyên bố bị cáo Y phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a, b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 BLHS.

Như vậy, HĐXX đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ 15 phút ngày 25/4/2019, sau khi sử dụng rượu bia Y, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 47 M1- 413.02 chở Y2, sinh năm 1997 theo hướng huyện Krông Pắc, đi thành phố B. Khi đi đến Km 140+700, Q26 thuộc thôn 12, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, bị cáo điều khiển xe mô tô lấn sang phần đường ngược chiều để vượt ô tô đi cùng chiều không đảm bảo an toàn nên va chạm với xe máy biển số 47AB - 815.50 do anh Bùi Minh Anh Qu sinh năm 2001 điều khiển đang lưu thông theo chiều ngược lại. Hậu quả làm anh Bùi Minh Anh Qu tử vong, Y bị thương tích 23%, Y2 và anh Trần Ngọc D bị thương nhẹ. Thiệt hại xe mô tô 47M1- 413.02 là 2.815.000đ; xe máy 47AB - 815.50 là 2.270.000đ. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 8, khoản 9 Điều 8; khoản 2 Điều 14 Luật giao thông đường bộ nên phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 BLHS.

Điều 260 BLHS quy định:

1./ “*Người nào khi tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tiền từ 30 triệu đồng đến 100.000.000đ cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến năm năm*”.

2./ *Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm*

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định;

b) Trong tình trạng có sử dụng rượu bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt qua mức quy định,...

Vận dụng điều luật nêu trên đối chiếu với hành vi phạm tội của bị cáo HĐXX cần áp dụng mức hình phạt sao cho thoả đáng để vừa đề cao được tính nghiêm minh của pháp luật. Qua đó giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[3] Xét tính chất hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo hiểu được việc tham gia giao thông là rất nguy hiểm và chỉ một phút lơ là chủ quan sẽ gây ra hậu quả không lường. Tuy nhiên, chỉ vì coi thường coi thường tính mạng sức khỏe, tài sản người khác và coi thường tính mạng sức khỏe của cả chính bản thân mình, nên mặc dù đã uống rượu bia, chưa có giấy phép lái xe nhưng tối ngày 25/4/2019 bị cáo đã điều khiển xe mô tô vượt xe ô tô đi cùng chiều không an toàn gây tai nạn giao thông làm anh Bùi Minh Anh Qu thiệt mạng, bản thân bị cáo bị tổn hại 23% sức khỏe. Hành vi của bị cáo còn làm ảnh hưởng đến trật tự tại địa phương, nên phải chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Hội đồng xét xử cần xem xét khi quyết định hình phạt và cần thiết phải xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung trong tình hình tội phạm gia tăng hiện nay.

[4] Xét về nhân thân bị cáo: Bị cáo là người có nhân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, sau khi phạm tội đã đầu thú, thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, sau tai nạn bị cáo đã bồi thường một phần chi phí cho gia đình người bị hại nhằm bù đắp một phần tổn thất tinh thần cho gia đình bị hại và đã được đại diện của người bị hại làm đơn bãi nại. Tại phiên tòa hôm nay đại diện hợp pháp của bị hại một lần nữa xin bãi nại cho bị cáo và đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc đã đề xuất tại phiên tòa hôm nay. Mặt khác tai nạn giao thông là lỗi ngoài ý muốn của bị cáo. Hơn nữa bị cáo là người dân tộc thiểu số nên việc nhận biết về pháp luật có phần hạn chế. Đến thời điểm xét xử hôm nay bản thân bị cáo đi lại khó khăn cần có sự giúp đỡ của người thân. Do vậy, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, để xem xét khi quyết định đối với bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra bị cáo đã bồi thường 5.000.000 đồng tiền sửa xe mô tô biển số 47AB - 815.50; bồi thường 65.000.000 đồng tiền chi phí mai táng cho gia đình anh Bùi Minh Anh Qu. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại đã thỏa thuận. Theo đó bị cáo Y bồi thường tiếp cho gia đình bị hại số tiền 30.000.000đ tiền tổn thất tinh thần. Xét thấy sự thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và gia đình người bị hại là hoàn toàn tự nguyện, đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Nên HĐXX áp dụng điểm khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 586, 589 và Điều 591 Bộ luật dân sự ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường trên là phù hợp.

- Đối với phần hư hỏng của xe mô tô biển số 47M1 – 413.02, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay chị H2 không yêu cầu bị cáo phải bồi thường chi phí sửa chữa, nên HĐXX không đề cập xử lý.

[5] Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc, đã trả xe máy biển số 47AB – 815.50 cho ông Bùi Minh L xe mô tô biển số 47M1 - 413.02 cho chị H2 là các chủ sở hữu là đúng đáng, HĐXX cần chấp nhận.

[6] Về án phí: Bị cáo Y phải chịu án phí Hình sự và án phí Dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[7] Đại diện VKSND huyện Krông Pắc thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị mức hình phạt, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng đối với bị cáo. HĐXX xét thấy phù hợp nên cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm b khoản 1 Điều 46 khoản 2 Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 586, 589 và Điều 591 Bộ luật dân sự.

Căn cứ Điều 89, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Y phạm tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Xử phạt: Bị cáo Y 03(ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận việc bị cáo Y đã tự nguyện bồi thường cho đại diện hợp pháp của người bị hại ông ông Bùi Minh L bà Hoàng Thị Hoan khoản tiền sửa chữa xe máy biển số 47AB – 815.50 là 5.000.000đ; tiền chi phí mai táng phí là 65.000.000đ tổng cộng là 70.000.000đ (*Bảy mươi triệu đồng chẵn*); Bị cáo Y phải tiếp tục bồi thường cho ông Bùi Minh L, bà Hoàng Thị Hoan khoản tiền tổn thất tinh thần là 30.000.000đ (*Ba mươi triệu đồng*).

“Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

+ Đối với phần hư hỏng của xe ô tô biển số 47M1 – 413.02, chị H2 không có yêu cầu bồi thường nên không đề cập xử lý.

Về vật chứng: Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc, đã trả xe ô tô biển số 47M1 – 413.02 cho chủ sở hữu là chị H2 và xe máy biển số 47AB - 815.50 cho đại diện hợp pháp của người bị hại ông Bùi Minh L.

Về án phí: Buộc bị cáo Y phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST và 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) tiền án phí DSST.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày tròn kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự ”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Pắc;
- Công an huyện Krông Pắc;
- THADS huyện K;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, VP

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hiền

